

Số: 127/2024/QĐST- HNGĐ

Tân Hiệp, ngày 09 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lê Thị A** – SN 1993

Địa chỉ: **Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.**

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu T** – SN 1992

Địa chỉ: **Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị A và anh **Nguyễn Hữu T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị A** và anh **Nguyễn Hữu T** thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của chị **A** và anh **T**. Tiếp tục giao cháu **Nguyễn Lê Thành T1**, sinh ngày 14/5/2023 cho chị **Lê Thị A** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh **Nguyễn Hữu T** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền cản trở việc tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: Chị Lê Thị A tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003815 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Chị Lê Thị A còn được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Dương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn T;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ngọc Ái

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Trương Văn Đ**, sinh năm 1980

Địa chỉ: **Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.**

* Bị đơn: Chị **Võ Thị Kim C**, sinh năm 1984

Địa chỉ: **Tổ G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trương Văn Đ** và chị **Võ Thị Kim C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trương Văn Đ** và chị **Võ Thị Kim C** thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh **Trương Văn Đ**, chị **Võ Thị Kim C** và nguyện vọng của cháu **H**, cháu **B**.

Tiếp tục giao cháu **Trương Bích H1**, sinh ngày 27/10/ 2005 cho chị **Võ Thị Kim C** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tiếp tục giao cháu **Trương Trí B1**, sinh ngày 30/6/2008 cho anh **Trương Văn Đ** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được quyền cản trở việc tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNST*: Anh **Trương Văn Đ** tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002496 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Anh **Trương Văn Đ** còn được nhận lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- *Dương sự;*
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện Tân Hiệp;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;*
- *UBND xã Thạnh Đông A;*
- *Lưu; VP, hồ sơ vụ án.*

Trần Thị Ngọc Ái

